

Số: 179 /2018/BC-SHS

Hà Nội, ngày 01 tháng 03 năm 2018

**BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN
GIAO DỊCH KÝ QUỸ**

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội xin báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội Danh mục chứng khoán HNX thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS tháng 02/2018 như sau:

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
1	ACB	TEG		ACB
2	ALV			ALV
3	BPC			BPC
4	BTS			BTS
5	BVS			BVS
6	CAP			CAP
7	CEO			CEO
8	CPC			CPC
9	CTP			CTP
10	DAD			DAD
11	DAE			DAE
12	DBT			DBT
13	DGC			DGC
14	DGL			DGL
15	DHP			DHP
16	DHT			DHT
17	DNP			DNP
18	DNY			DNY
19	DST			DST
20	DXP			DXP
21	EBS			EBS
22	GMX			GMX
23	HCC			HCC
24	HDA			HDA



STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
25	HHC			HHC
26	HHG			HHG
27	HJS			HJS
28	HLC			HLC
29	HLD			HLD
30	HMH			HMH
31	HOM			HOM
32	HTC			HTC
33	HUT			HUT
34	HVT			HVT
35	ICG			ICG
36	IDV			IDV
37	INN			INN
38	ITQ			ITQ
39	KKC			KKC
40	KLF			KLF
41	KVC			KVC
42	L14			L14
43	L61			L61
44	LAS			LAS
45	LDP			LDP
46	LHC			LHC
47	LIG			LIG
48	MAC			MAC
49	MAS			MAS
50	MBS			MBS
51	MCC			MCC
52	NAG			NAG
53	NBC			NBC
54	NDN			NDN
55	NDX			NDX
56	NET			NET
57	NHA			NHA
58	NTP			NTP
59	NVB			NVB
60	ONE			ONE

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
61	PBP			PBP
62	PCE			PCE
63	PCT			PCT
64	PDB			PDB
65	PGS			PGS
66	PHC			PHC
67	PLC			PLC
68	PMC			PMC
69	PMP			PMP
70	PMS			PMS
71	PPS			PPS
72	PSD			PSD
73	PSE			PSE
74	PTI			PTI
75	PVB			PVB
76	PVC			PVC
77	PVE			PVE
78	PVG			PVG
79	PVI			PVI
80	PVS			PVS
81	QHD			QHD
82	QTC			QTC
83	RCL			RCL
84	S55			S55
85	S99			S99
86	SD4			SD4
87	SD5			SD5
88	SD6			SD6
89	SD9			SD9
90	SDT			SDT
91	SEB			SEB
92	SED			SED
93	SGC			SGC
94	SHB			SHB
95	SHN			SHN
96	SJE			SJE

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
97	SLS			SLS
98	SPP			SPP
99	SSM			SSM
100	TA9			TA9
101	TC6			TC6
102	TDN			TDN
103	TEG			THT
104	THT			TIG
105	TIG			TJC
106	TJC			TKC
107	TKC			TNG
108	TNG			TTB
109	TTB			TTC
110	TTC			TTH
111	TTH			TTT
112	TTT			TV2
113	TV2			TVC
114	TVC			V12
115	V12			VC3
116	VC3			VC7
117	VC7			VCC
118	VCC			VCG
119	VCG			VCS
120	VCS			VGC
121	VGC			VGS
122	VGS			VIT
123	VIT			VIX
124	VIX			VKC
125	VKC			VMC
126	VMC			VMI
127	VMI			VNC
128	VNC			VNR
129	VNR			VNT
130	VNT			VTH
131	VTH			VTV
132	VTV			WCS

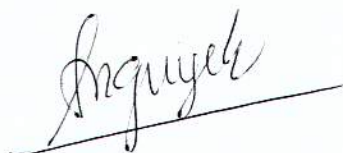
STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
133	WCS			WSS
134	WSS			

Địa chỉ website đăng tải Danh mục chứng khoán HNX thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS tháng 02/2018 là <http://www.shs.com.vn>.

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Người lập



Đoàn Thị Ánh Nguyệt

Kiểm soát



Ngô Thế Hiển



TỔNG GIÁM ĐỐC



Vũ Đức Tiến

